



## NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2025 – 2026

### Khối 5

Môn học	Nội dung
TOÁN	<p><b>1. Số và phép tính</b></p> <p><b>Số tự nhiên</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc, viết, so sánh, xếp thứ tự được các số tự nhiên.</li><li>- Ước lượng và làm tròn được số trong những tính toán đơn giản.</li><li>- Thực hiện được ác phép tính cộng, trừ, nhân, chia các số tự nhiên.</li><li>- Vận dụng được tính chất của phép tính với số tự nhiên để tính nhẩm và tính hợp lí.</li></ul> <p><b>Phân số</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Rút gọn được phân số.</li><li>- Quy đồng, so sánh, xếp thứ tự được các phân số trong trường hợp có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại.</li><li>- Thực hiện được phép cộng, phép trừ các phân số trong trường hợp có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại và nhân, chia phân số.</li><li>- Nhận biết được phân số thập phân và cách viết phân số thập phân ở dạng hỗn số.</li></ul> <p><b>Tỉ số</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận biết được tỉ số của hai đại lượng cùng loại.</li><li>- Nhận biết được tỉ lệ bản đồ.</li><li>- Giải quyết được một số vấn đề gắn với việc giải các bài toán liên quan</li><li>- đến: tìm hai số khi biết tổng (hoặc hiệu) và tỉ số của hai số đó.</li></ul> <p><b>Số thập phân</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đọc, viết được số thập phân.</li><li>- Nhận biết được số thập phân gồm phần nguyên, phần thập phân và hàng của số thập phân.</li><li>- Thể hiện được các số đo đại lượng bằng cách dùng số thập phân.</li><li>- Làm tròn được một số thập phân tới số tự nhiên gần nhất hoặc tới số.</li><li>- Thập phân có một hoặc hai chữ số ở phần thập phân.</li><li>- Nhận biết được cách so sánh hai số thập phân.</li><li>- Thực hiện được việc sắp xếp các số thập phân theo thứ tự (từ bé đến lớn hoặc ngược lại) trong một nhóm có không quá 4 số thập phân.</li></ul>



	<p><b>2. Hình học và đo lường</b></p> <p><b>Đo lường</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận biết được các đơn vị đo diện tích: km<sup>2</sup> (ki-lô-mét vuông), ha (héc-ta).</li></ul> <p><b>3. Một số yếu tố Thống kê và Xác suất</b></p> <p><b>Xác suất</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Sử dụng được tỉ số để mô tả số lần lặp lại của một khả năng xảy ra.</li></ul>
TIẾNG VIỆT	<p><b>1. Đọc thành tiếng</b></p> <p>Đọc các bài đọc khoảng 90 – 95 tiếng/1 phút</p> <p><b>2. Đọc - hiểu văn bản</b></p> <p>Đọc hiểu và trả lời đoạn văn khoảng 300 – 310 tiếng (trả lời được câu hỏi từ mức 3 trở lên).</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ HS Nhận biết được một số chi tiết và nội dung chính của văn bản; dựa vào gợi ý.</li><li>+ Tóm tắt được văn bản truyện đơn giản hoặc nhận biết được ý chính của đoạn văn bản</li><li>+ Nhận biết được chủ đề văn bản</li><li>+ Nhận biết được đặc điểm của nhân vật thể hiện qua hình dáng, điệu bộ, hành động, lời thoại.</li><li>+ Nhận biết được trình tự sắp xếp các sự việc trong câu chuyện theo quan hệ nhân quả.</li><li>+ Nhận biết được hình ảnh trong thơ, lời thoại trong văn bản kịch.</li><li>+ Nêu được tình cảm, suy nghĩ của bản thân sau khi đọc văn bản.</li><li>+ Nêu được câu chuyện, bài hoặc đoạn thơ mà mình yêu thích nhất và giải thích vì sao.</li><li>+ Nêu được cách ứng xử của bản thân nếu gặp những tình huống tương tự như tình huống của nhân vật trong tác phẩm</li></ul> <p><b>Luyện từ và câu</b></p> <p>Vốn từ theo chủ điểm: tuổi thơ, công dân.</p> <p>Từ đồng nghĩa: đặc điểm và tác dụng</p> <p>Từ đa nghĩa và nghĩa của từ đa nghĩa trong văn bản.</p> <p>Đặt được câu có sử dụng dấu gạch ngang hoặc dấu ngoặc kép để giới thiệu.</p> <p><b>3. Viết</b></p> <p>Viết bài văn tả phong cảnh khoảng 12 đến 15 câu.</p> <p>Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc trước một cảnh đẹp của đất nước Việt Nam.</p>